

phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để triển khai thực hiện, bao gồm diện tích sau đây:

a) Hoàn thành việc thành lập lại các Tổng công ty trước ngày 31 tháng 8 năm 1995.

Nhằm bảo đảm thực hiện tiến độ này, Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Thủ trưởng cơ quan đề nghị thành lập lại các Tổng công ty ký quyết định thành lập lại Tổng công ty, chọn và quyết định bổ nhiệm các thành viên Hội đồng Quản trị (trong đó có Chủ tịch, Tổng Giám đốc) và phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

b) Xử lý xong các Tổng công ty không đủ điều kiện thành lập lại trước ngày 30 tháng 9 năm 1995.

## II. VỀ THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP CÁC TỔNG CÔNG TY THEO MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN KINH DOANH

1. Để các Tổng công ty thí điểm theo mô hình tập đoàn kinh doanh được thành lập trong đợt này đi vào hoạt động chậm nhất vào đầu tháng 7 năm 1995 (gồm các Tổng công ty Điện lực, Than, Thép, Dầu khí, Xi măng, Hàng hải, Hàng không dân dụng, Bưu chính viễn thông, Cao su, Cà phê, Lương thực, Dệt - May, Giấy, Thuốc lá), các Bộ và ngành liên quan cần tiến hành các việc sau:

a) Bộ trưởng các Bộ đang quản lý những Tổng công ty nói trên đây cần khẩn trương trình đề Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Tổng công ty, bổ nhiệm Hội đồng Quản trị (trong đó có Chủ tịch và Tổng Giám đốc) Tổng công ty trước ngày 20 tháng 5 năm 1995.

b) Ủy ban Kế hoạch Nhà nước căn cứ vào nội dung Luật Doanh nghiệp Nhà nước đã được Quốc hội thông qua ngày 20 tháng 4 năm 1995 để khẩn trương xây dựng dự thảo Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Nhà nước, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc ban hành trước ngày 30 tháng 5 năm 1995.

c) Hội đồng Quản trị các Tổng công ty căn cứ vào bản Điều lệ mẫu để xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty mình và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc ban hành trước ngày 30 tháng 6 năm 1995.

2. Bộ trưởng các ngành kinh tế kỹ thuật quan trọng cần nhắc, chọn lựa trong diện các Tổng công ty có điều kiện thành lập lại để đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét việc thành lập thêm trong đợt tới một số ít Tổng công ty theo mô hình tập đoàn kinh doanh. Có thể nêu đề nghị

này trong phương án tổng thể về tổ chức, sắp xếp lại các Tổng công ty đã nói ở điểm 1, mục I của Chỉ thị này.

Trên đây là những công việc cấp bách cần tiến hành để bảo đảm hoàn thành sớm việc tổ chức, sắp xếp lại các Tổng công ty Nhà nước, tạo điều kiện cho các Tổng công ty nhanh chóng ổn định tổ chức và đi vào hoạt động có hiệu quả. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc thực hiện Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh thì phải kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xin ý kiến giải quyết.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

## QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 274-TTg ngày 5-5-1995 về xử lý bước 2 các vi phạm Pháp lệnh về Đề điều ở Hà Nội.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Pháp lệnh về Đề điều ngày 16 tháng 11 năm 1989 và Nghị định số 429 - HĐBT ngày 15-12-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định việc thi hành Pháp lệnh về Đề điều;*

*Xét báo cáo của Bộ Thủy lợi và báo cáo thẩm định của Hội đồng Khoa học công nghệ cấp Nhà nước do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành lập;*

*Căn cứ kết quả các cuộc họp ngày 21 tháng 4 năm 1995 và ngày 26 tháng 4 năm 1995 do Thủ tướng Chính phủ chủ trì với sự tham gia của đại diện các Bộ, ban, ngành có liên quan của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội;*

*Trên cơ sở kết quả xử lý bước 1, để đảm bảo an toàn, bền vững lâu dài cho đoạn đê bảo vệ Hà Nội và giữ nghiêm kỷ cương pháp nước,*



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.-** Thực hiện phương án xử lý bước 2 các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều ở đoạn đê Yên Phụ - Nhật Tân, thuộc quận Ba Đình và huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội, theo những nội dung cơ bản sau:

**1. Về xử lý kỹ thuật:**

Xét tính chất chịu lực kém của nền đê và các yếu tố ảnh hưởng bất lợi khác ở đoạn đê Yên Phụ - Nhật Tân; trên cơ sở ý kiến của các nhà khoa học về lĩnh vực này; để bảo đảm an toàn cho đê, giao cho Bộ trưởng Bộ Thủy lợi chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện xử lý kỹ thuật bước 2 như sau:

a) Quyết định và chịu trách nhiệm về các biện pháp xử lý kỹ thuật; chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ủy ban Nhân dân thành phố thực hiện các biện pháp đó để tăng cường ổn định cho đê và tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý trong phạm vi bảo vệ đê, cần tập trung giải quyết sớm vùng phụ cận.

b) Quyết định và công bố mức xử lý cụ thể đối với nhà và công trình trong phạm vi bảo vệ đê theo 3 loại đã ghi ở Điều 3, Quyết định số 158-TTg ngày 16-3-1995 của Thủ tướng Chính phủ. Việc xây dựng các công trình ở phần đất trông còn lại, phải tuân thủ chặt chẽ pháp luật về đê điều.

c) Việc xử lý kỹ thuật bước 2 phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 1995.

**2. Về xử lý theo pháp luật:**

- Giao cho Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội chủ trì, căn cứ pháp luật về đất đai, Pháp lệnh về Đê điều, Nghị định số 429-HĐBT ngày 15-12-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), các quy định về xây dựng..., phối hợp với các ngành có liên quan xử lý các vi phạm và lập lại trật tự xã hội ở đoạn đê Yên Phụ - Nhật Tân.

Trong quá trình xử lý cần phân biệt cụ thể từng trường hợp đối với người có nhà công trình trong phạm vi bảo vệ đê để có chính sách, biện pháp thích hợp. Đối với các trường hợp vi phạm pháp luật thì tùy theo mức độ và tính chất của hành vi mà xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Bộ Nội vụ khẩn trương tiến hành điều tra, phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tòa án Nhân dân Tối cao và các cơ quan chức năng của thành phố Hà Nội, để sớm đưa ra xét xử những người có hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật về đê điều tại đoạn đê Yên Phụ - Nhật Tân, nhằm tạo điều kiện tốt cho việc xử lý bước 2 và tạo đà thúc đẩy việc thực hiện một số chủ trương của Nhà nước và của thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

**Điều 2.-** Việc xử lý bước 2 phải tiến hành khẩn trương, kiên quyết, công khai, công bằng; tăng cường giáo dục, tuyên truyền, giải thích để mọi người, mọi tổ chức hiểu, làm theo pháp luật và kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời phải áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với những người không thực hiện.

**Điều 3.-** Bộ Tài chính và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cân đối, cấp đủ và kịp thời kinh phí theo dự toán của Bộ Thủy lợi (trong phần vốn đã ghi trong kế hoạch năm 1995).

Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội làm việc với Bộ Tài chính để giải quyết kinh phí cho việc xử lý bước 2.

**Điều 4.-** Căn cứ vào các quy định hiện hành và kinh nghiệm xử lý các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều ở đoạn đê Yên Phụ - Nhật Tân (Hà Nội), Bộ Thủy lợi có trách nhiệm:

- Xây dựng quy hoạch bảo vệ an toàn đê Hà Nội; công bố để nhân dân biết, thực hiện, kiểm tra và làm cơ sở để triển khai quy hoạch bảo vệ an toàn đê trong cả nước;

- Chỉ đạo và phối hợp với Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội tiếp tục xử lý các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều trên toàn tuyến đê của thành phố;

- Chỉ đạo các tỉnh có đê xem xét, xử lý nghiêm các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho đê, nhất là ở những nơi xung yếu, kịp phòng, chống bão, lụt năm 1995;

- Tổng kết tình hình thực hiện Pháp lệnh về Đê điều trong cả nước và đề ra các biện pháp bảo đảm an toàn lâu dài cho đê.

**Điều 5.-** Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, Bộ trưởng Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đê căn cứ theo tình hình



Quyết định này chỉ đạo việc xử lý các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều ở địa phương mình.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ  
VÔ VĂN KIẾT

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ  
số 306-TTg ngày 24-5-1995 về  
công tác đê điều, phòng, chống  
lụt, bão; giảm nhẹ thiên tai  
năm 1995.**

Mấy năm gần đây, thiên tai xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới, nhiều nước đã xuất hiện những trận lũ lớn gây hậu quả nặng nề. Ở nước ta, từ năm 1971 đến nay, các sông ở miền Trung và sông Cửu Long đã có những trận lũ lớn và đột xuất, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Để chủ động đối phó với thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân và Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, Ngành và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nghiêm Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão; Pháp lệnh về Đê điều; làm tốt và đầy đủ các việc đã giao về công tác này, đặc biệt chú ý thực hiện tốt các việc sau đây:

1. Tổ chức rút kinh nghiệm công tác phòng, chống lụt, bão năm 1994, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão ở các ngành, các cấp; đề ra kế hoạch và biện pháp phòng, chống lụt, bão, ứng, giảm nhẹ thiên tai năm 1995 một cách thiết thực, có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất về người và tài sản.

2. Chỉ đạo việc kiểm tra, đánh giá kỹ hiện trạng hệ thống đê, kè, cống, bờ bao, đập tạm, các hồ chứa nước và các công trình phòng, chống lụt, bão khác; khẩn trương hoàn thành kế hoạch tu bổ các công trình, đặc biệt là đối với các công trình bị hư hại do thiên tai gây ra trong năm 1994. củng cố lực lượng hộ đê và chống lũ; tổ chức tập huấn; tăng cường tuần tra, phát hiện, xử lý ngay các ẩn họa phát sinh.

Các tỉnh dọc sông Đáy chuẩn bị kế hoạch hậu phương để sẵn sàng thực hiện lệnh phân lũ trong trường hợp cần thiết.

Các tỉnh ven biển cần hướng dẫn cho ngư dân các biện pháp chủ động phòng, tránh bão, nhất là đối với ngư dân ở các vùng đầm phá ở miền Trung và đi trên tàu, thuyền đánh cá xa bờ.

Các tỉnh miền núi phải có kế hoạch hướng dẫn cho nhân dân phòng, tránh lũ quét ở những nơi có khả năng xảy ra.

3. Rút bài học kinh nghiệm về tình trạng vi phạm Pháp lệnh về Đê điều ở Hà Nội, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có đê phải tập trung chỉ đạo việc phân loại và xử lý dứt điểm các vi phạm Pháp lệnh về Đê điều còn tồn đọng lâu nay, kịp thời phát hiện và chặn đứng mọi hành vi vi phạm Pháp lệnh ngay từ khi mới xảy ra, nhằm bảo đảm an toàn cho đê và lập lại trật tự, kỷ cương theo pháp luật trong lĩnh vực quản lý đê điều.

Căn cứ Pháp lệnh về Đê điều, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố ra quyết định giao nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm cụ thể về việc quản lý và hộ đê trên địa bàn cho chính quyền các cấp trực thuộc; đồng thời có biện pháp tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Pháp lệnh về Đê điều và Pháp lệnh Phòng chống lụt, bão, để mọi người hiểu, thực hiện và kiểm tra việc thực hiện.

4. Các Bộ Thủy lợi, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Xây dựng, Giao thông vận tải, Y tế phối hợp chặt chẽ với các địa phương sớm lập đề án quy hoạch và kế hoạch chủ động phòng, tránh lũ, lụt ở đồng bằng sông Cửu Long.

Bộ Thủy lợi tổ chức thực hiện tốt công tác dự báo sạt lở ở hai bờ sông Tiền và sông Hậu để làm cơ sở và chủ động bố trí các biện pháp phòng tránh, ngăn ngừa thiệt hại.

5. Các Bộ, ngành và địa phương, trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình phải sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư... để ứng cứu kịp thời và nhanh chóng khắc phục hậu quả khi có bão, lụt xảy ra, sớm ổn định sản xuất và đời sống cho nhân dân.

Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương kiểm tra, đôn đốc các ngành Trung ương và các địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị này và thường xuyên báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng  
TRẦN ĐỨC LƯƠNG